

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh bình phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040

Thực hiện Quyết định số 726/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040,

Sau khi rà soát (Tờ trình số 41/TTr-SCT ngày 26/10/2023 của Sở Công Thương), UBND tỉnh Bình Phước ban hành “Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040” với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Quyết định số 726/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, tăng trưởng và phát triển bền vững ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam.

- Phát triển ngành công nghiệp hóa chất trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, hướng tới tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn, trong đó ưu tiên tập trung đầu tư phát triển các phân ngành hóa chất thuộc danh mục các dự án công nghiệp khuyến khích đầu tư.

2. Yêu cầu

Phát triển ngành công nghiệp hóa chất trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo phù hợp với Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam theo từng thời kỳ, từng giai đoạn; phù hợp với điều kiện thực tiễn, phù hợp Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và định hướng phát triển công nghiệp theo Kế hoạch số 154-KH/TU ngày 25/2/2019 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về “Định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và phù hợp với các quy định hiện hành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển ngành Công nghiệp hóa chất có trọng tâm, trọng điểm theo hướng phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, đặc biệt phải tạo ra các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế, năng lực cạnh tranh.

- Duy trì sản xuất các sản phẩm là thế mạnh của tỉnh đã đầu tư sản xuất (hóa chất phục vụ ngành chế biến gỗ, cao su kỹ thuật, hoá chất phục vụ nông nghiệp).

- Tạo điều kiện cho sản xuất các loại hoá chất phục vụ nông nghiệp, phù hợp với nhu cầu phát triển nông nghiệp sạch, chất lượng sản phẩm theo hướng hóa học xanh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, chuyển giao công nghệ trong sản xuất nguyên liệu, sản phẩm trong lĩnh vực hoá dược.

- Hình thành chuỗi tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất ngành công nghiệp hóa chất trong cả nước, để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất hóa chất trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm ngành công nghiệp hoá chất giai đoạn đến năm 2030 đạt từ 7-8%/năm.

** Đến năm 2030*

Tích hợp chung vào quy hoạch của tỉnh, tập trung hoàn thiện thủ tục, thực hiện các dự án đã đăng ký, đặc biệt hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp để đáp ứng thu hút các dự án sản xuất hóa chất quy mô lớn, công nghệ tiên tiến.

** Đến năm 2040*

- Xây dựng, phát triển sản xuất hoá chất trong tỉnh với công nghệ tiên tiến, tạo ra sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước.

- Khuyến khích các dự án FDI đầu tư vào các sản phẩm ưu tiên, thân thiện với môi trường, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH HÓA CHẤT ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2040

1. Giai đoạn đến năm 2030

a. Sản phẩm hoá chất phục vụ công nghiệp

Đầu tư mới, mở rộng các nhà máy sản xuất keo dán công nghiệp hiện có trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nguyên liệu hoá chất phục vụ phát triển ngành công nghiệp chế biến, nhất là chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.

b. Cao su kỹ thuật

- Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm săm lốp ô tô hiện đại nhằm tận dụng nguyên liệu tại địa phương.

- Chú trọng phát triển nhóm sản phẩm cao su kỹ thuật như băng tải, dây cua-roa, gioăng, phốt và các phụ kiện cao su kỹ thuật phục vụ cho các ngành công nghiệp khác.

- Khuyến khích đầu tư sản xuất các loại nguyên liệu, phụ gia cho sản xuất sản phẩm cao su như than đen, silica...

c. Hoá dược

Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển trồng và chế biến các loại dược liệu. Khuyến khích chuyển giao công nghệ, liên doanh liên kết của các nhà đầu tư nước ngoài với nhà đầu tư trong nước để sản xuất nguyên liệu, sản phẩm trong lĩnh vực hóa dược.

d. Phân bón

Khuyến khích sản xuất phân bón hữu cơ, phức hợp; sắp xếp lại các cơ sở sản xuất phân bón hiện có theo hướng tập trung, quy mô; duy trì và phát triển các nhà máy sản xuất phân bón có công nghệ tiên tiến; từng bước loại bỏ những cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, sử dụng công nghệ lạc hậu, chất lượng sản phẩm kém...

e. Sơn – mực in

Tập trung đầu tư mở rộng, hiện đại hóa các cơ sở sơn - mực in hiện có, ứng dụng công nghệ mới, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Thu hút đầu tư các dự án sản xuất sơn phục vụ cho công nghiệp, xây dựng (trừ các dự án có công nghệ hạn chế chuyển giao đã được quy định theo Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ).

f. Chất tẩy rửa

Hiện đại hóa các dự án hiện có nhằm đáp ứng đủ nhu cầu về số lượng và chất lượng sản phẩm đối với thị trường trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu. Phát triển các sản phẩm chất tẩy rửa mới và các sản phẩm mỹ phẩm sử dụng nguyên liệu, các hoạt chất có nguồn gốc thiên nhiên, thân thiện môi trường, an toàn cho người sử dụng và có giá trị kinh tế cao.

Thu hút vốn đầu tư để sản xuất các sản phẩm cao cấp, cần công nghệ cao và vốn đầu tư lớn, kể cả sản xuất các loại nguyên liệu.

g. Điện hóa học

Thu hút đầu tư sản xuất Ác quy, pin chuyên dụng cao cấp như: Ác quy kín khí, pin nhiên liệu rắn, pin niken hydro kim loại hoặc pin Ion-Li, pin sạc thể hệ mới dùng trong các thiết bị điện tử cao cấp.

h. Khí công nghiệp

Thu hút đầu tư mới 01 trạm chiết nạp khí công nghiệp (O₂, CO₂, N₂...) trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo nhu cầu về khí công nghiệp và bảo quản nông sản xuất khẩu.

(Có Phụ lục các dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hóa chất tỉnh Bình Phước đã thực hiện, dự kiến đến năm 2030, 2040)

2. Giai đoạn đến năm 2040

- Ổn định sản xuất các dự án đã thu hút đầu tư giai đoạn đến 2030.

- Thu hút các dự án đầu tư vào các sản phẩm ưu tiên, thân thiện với môi trường, mang lại hiệu quả kinh tế cao trên cơ sở định hướng phân bổ các dự án hoá chất trên địa bàn tỉnh.

IV. ĐỊNH HƯỚNG PHÂN BỐ CÁC DỰ ÁN HÓA CHẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Nguyên tắc

- Phát triển ngành công nghiệp hoá chất phải phù hợp với Quy hoạch, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là phương án phát triển công nghiệp, tránh xung đột về không gian phát triển với các ngành, lĩnh vực khác.

- Chọn lọc, thu hút các dự án đầu tư, có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, bố trí các dự án lớn trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Không định hướng sản xuất, tồn trữ hoá chất thuộc nhóm độc hại vào các khu vực dân cư, đầu nguồn nước, các sông suối.

2. Định hướng phân bố

Tập trung xây dựng các dự án hoá chất có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường tại các khu, cụm công nghiệp có tính chất phù hợp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng được cấp thẩm quyền phê duyệt.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để triển khai hiệu quả các nội dung của kế hoạch, duy trì ổn định hoạt động sản xuất hoá chất trên địa bàn tỉnh, tiếp tục nâng công suất các dự án đã được phê duyệt từ giai đoạn trước và khuyến khích đầu tư, đổi mới công nghệ hiện đại, tiên tiến cần thực hiện một số các giải pháp sau:

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

Tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, điều chỉnh bổ sung các cơ chế của tỉnh đã ban hành theo hướng cụ thể hóa đối tượng, nguồn lực thực hiện, bảo đảm các cơ chế ban hành phát huy được hiệu quả, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để các nhà đầu tư, đầu tư phát triển ngành công nghiệp hoá chất.

2. Giải pháp về khoa học - công nghệ

- Triển khai công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ ở các cấp độ từ doanh nghiệp đến các Sở, ngành trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích nhà đầu tư thay đổi công nghệ nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm; xây dựng nhà máy thông minh, phát triển kỹ năng số.

- Thu hút các dự án đầu tư sử dụng thiết bị - công nghệ tiên tiến đảm bảo sức cạnh tranh của sản phẩm, an toàn trong môi trường sản xuất, đảm bảo phát triển bền vững.

3. Nhân lực và đào tạo nguồn nhân lực

- Chuẩn hoá việc sử dụng nguồn nhân lực, lao động trong ngành công nghiệp hoá chất theo tiêu chuẩn chuyên ngành.

- Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ học vấn, tay nghề cao, nhất là xây dựng tác phong trong lao động công nghiệp.

4. Môi trường

- Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; các tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật có liên quan trong lĩnh vực công nghiệp hóa chất, đảm bảo phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích và có cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ các dự án công nghiệp hóa chất ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Thu hút các dự án đầu tư sử dụng công nghệ tuần hoàn nước thải.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh trực tiếp quản lý, theo dõi thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm chủ trì trong việc tuyên truyền, phổ biến và công khai kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các cơ chế phù hợp thúc đẩy ngành công nghiệp hóa chất. Tổ chức, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thu hút đầu tư các dự án sản xuất hóa chất vào các cụm công nghiệp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình tham mưu UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến đầu tư và danh mục dự án thu hút đầu tư vào phát triển công nghiệp hóa chất.

3. Sở Tài chính

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai các chính sách tài chính để khuyến khích phát triển các lĩnh vực công nghiệp hóa chất ưu tiên phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế sau khi Bộ Tài chính ban hành theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực phát triển công nghiệp hóa chất.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp về khoa học công nghệ nhằm nâng cao hàm lượng công nghệ cao trong các sản phẩm hóa chất. Đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Bình Phước.

- Hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận thông tin, đăng ký bảo hộ, thực thi quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm hoá chất theo quy định.

6. Ban Quản lý khu kinh tế

Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thu hút đầu tư các dự án sản xuất hóa chất vào khu công nghiệp. Hướng dẫn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các khu công nghiệp đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật khi triển khai dự án lĩnh vực công nghiệp hóa chất.

7. Các sở, ngành khác

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương để tổ chức thực hiện kế hoạch này.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp Sở Công Thương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển ngành công nghiệp hóa chất trên địa bàn.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật hiện hành về hóa chất nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc chấp hành các quy định, đặc biệt là việc quản lý an toàn trong hoạt động hóa chất, phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động hóa chất trên địa bàn và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

- Quan tâm quy hoạch, tạo quỹ đất để phát triển công nghiệp dược liệu, làm nguyên liệu cho công nghiệp hoá dược.

9. Các doanh nghiệp, đầu tư vào sản xuất hóa chất

Trên cơ sở kế hoạch triển khai của tỉnh, các doanh nghiệp chủ động xây dựng riêng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển. Các dự án đầu tư mới, chuyển đổi công nghệ phải đảm bảo tính cạnh tranh của sản phẩm, an toàn trong sản xuất, thân thiện môi trường.

Trên đây là “Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Bình Phước đến 2030, tầm nhìn đến năm 2040”. Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản hồi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH và Báo BP, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, (Dg);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**